

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH HÒA BÌNH
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
THƯỜNG XUYÊN:
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG
Y HỌC CỔ TRUYỀN

*(Ban hành theo Quyết định số 69/QĐ-PIC, ngày 30 tháng 05 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế PHOENIX)*

Hòa Bình - Năm 2025

Số.69.QĐ - PIC

Hòa bình, ngày 30 tháng 05 năm 2025

V/v ban hành chương trình đào tạo thường xuyên

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN NGHỀ: ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG Y HỌC CỔ TRUYỀN

- Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 10/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc đổi tên Trường Trung cấp Việt Nhật thành Trường cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/04/2025 /NQ-HĐQT ngày 12/ 04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế về Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Điều lệ trường Trung cấp quy định tại Văn bản hợp nhất số 1549/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 12 tháng 04 năm 2024 của bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 5828/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành nội dung Chương trình đào tạo thường xuyên nghề: Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền, tại trường Trung cấp Quốc tế Phoenix

Điều 2: Phòng Đào tạo, các Phòng/ Khoa chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGH (để b/c);
- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu HC

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Tuấn Dũng

Hòa Bình, ngày 30 tháng 05 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG Y HỌC CỔ TRUYỀN
(Ban hành theo Quyết định số 69/QĐ – PIC ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix)

Tên nghề: Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền :

Trình độ đào tạo: Đào tạo thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, phục hồi chức năng. Lương y, bác sĩ YHCT. Học viên ngành chăm sóc sức khỏe và có nhu cầu học nghề

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ đào tạo thường xuyên nghề Kỹ Thuật Nắn Chỉnh Cơ , Xương Khớp chuyên sâu trong Y học cổ truyền.

Hình thức học: Trực tiếp, trực tuyến.

1. Mục tiêu đào tạo

a. Kiến thức:

- Hiểu rõ nguyên lý hoạt động và cơ chế tác động , công dụng và chỉ định của các máy công nghệ cao thường ứng dụng trong Y học cổ truyền (YHCT).
- Phân tích được Vận dụng được máy móc để hỗ trợ trị liệu không xâm lấn kết hợp phương pháp YHCT và ứng dụng công nghệ trong chẩn đoán, điều trị , phục hồi sức khỏe
- Đảm bảo an toàn, hiệu quả, tuân thủ quy chuẩn y tế.

b. Kỹ năng:

- Thực hành thành thạo các thủ thuật cơ bản trong chăm sóc và trị liệu cơ xương khớp.
- Vận dụng được các kỹ thuật chuyên sâu cho các vùng cụ thể (vai, cổ gáy, lưng, gối).
- Theo dõi, chăm sóc sau trị liệu và xử trí an toàn các tình huống phát sinh.

c. Năng lực:

- Có khả năng làm việc tại các cơ sở YHCT, phòng khám, spa trị liệu, trung tâm phục hồi chức năng hoặc dịch vụ chăm sóc tại nhà.
- Vận dụng khoa học kiến thức YHCT để hỗ trợ, trị liệu cơ xương khớp một cách an toàn, hiệu quả.
- Thực hiện công tác vệ sinh, an toàn và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp trong quá trình hành nghề.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Thời gian khóa học: Dưới 3 tháng

- Thời gian học tập: 20 tuần
- Tổng thời lượng học các môn học, mô đun: 120 tiết

Phân bổ thời lượng học:

- Tổng thời lượng chương trình: 120 tiết
- Lý thuyết: 25 tiết
- Thực hành: 85 tiết
- Kiểm tra: 10 tiết

3. Khung chương trình đào tạo

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Tổng số (tiết)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Kiểm tra (tiết)
MĐ01	Khái quát về y học cổ truyền và xu hướng ứng dụng các loại máy công nghệ cao	5	5	0	0
MĐ02	Máy công nghệ cao và nguyên lý hoạt động của các loại MCNC	27	5	20	2
MĐ03	Ứng dụng máy CNC trong các phương pháp trị liệu YHCT	52	10	40	2
MĐ04	Thực hành kỹ thuật và chăm sóc khách hàng	26	5	20	1
	Ôn tập và kiểm tra cuối khóa	10		5	5
Tổng cộng		120	25	85	10

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

4.1. Hướng dẫn mô đun đào tạo nghề

Chương trình đào tạo thường xuyên *Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền* gồm 04 mô đun chính và 01 phần ôn luyện – kiểm tra, với tổng thời lượng **120 tiết** (25 tiết lý thuyết, 85 tiết thực hành, 10 tiết kiểm tra). Các mô đun được thiết kế theo trình tự từ **tổng quan**

– kiến thức nền tảng → kỹ thuật cơ bản → kỹ thuật chuyên sâu → chăm sóc, dặn dò khách hàng sau trị liệu, sau đó là ôn luyện và kiểm tra tổng kết.

Mỗi mô đun đều có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, nhằm đảm bảo học viên vừa nắm chắc kiến thức vừa thành thạo kỹ năng thực tế. Giáo viên cần tổ chức giảng dạy tuần tự, có thể tích hợp tình huống thực hành trong giờ lý thuyết để tăng hiệu quả.

NỘI DUNG CÁC MÔ ĐUN

a. MĐ01 – Khái quát về Y học cổ truyền và xu hướng ứng dụng máy công nghệ cao

Thời lượng: 5 tiết (5 LT)

Mô đun mở đầu giúp học viên nắm vững nền tảng YHCT: học thuyết âm dương – ngũ hành – tạng tượng – khí huyết, các phương pháp trị liệu truyền thống và vai trò của YHCT trong chăm sóc sức khỏe hiện đại.

Bên cạnh đó, mô đun giới thiệu xu hướng ứng dụng các loại máy công nghệ cao trong trị liệu như máy nhiệt, máy hồng ngoại, máy siêu âm trị liệu, máy xung điện, máy từ trường, máy ánh sáng năng lượng thấp.

Nội dung giúp học viên hiểu bức tranh tổng quan: YHCT truyền thống và công nghệ hiện đại hoàn toàn có thể kết hợp để nâng cao hiệu quả điều trị.

Nội dung chính:

- Kiến thức nền tảng YHCT và phạm vi ứng dụng.
- Xu hướng ứng dụng máy CNC trong lĩnh vực trị liệu – chăm sóc sức khỏe.
- Nhận diện các nhóm máy sử dụng phổ biến trong YHCT.
- Lợi ích – giới hạn – yêu cầu an toàn khi sử dụng máy CNC.

b. MĐ02 – Máy công nghệ cao và nguyên lý hoạt động của các loại MCNC

Thời lượng: 27 tiết (5 LT – 20 TH – 2 KT)

Mô đun cung cấp nền tảng quan trọng về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và tác dụng sinh học của từng loại máy CNC sử dụng trong trị liệu YHCT.

Học viên được học cách nhận định đặc tính của từng loại máy, điều chỉnh thông số phù hợp và đảm bảo an toàn trong quá trình vận hành.

Phần thực hành chiếm tỷ trọng lớn, giúp học viên làm quen máy, thao tác đúng kỹ thuật và xử lý tình huống sai sót khi sử dụng.

Nội dung chính:

- Phân nhóm máy CNC theo cơ chế tác động: nhiệt, điện, rung, từ trường, ánh sáng năng lượng thấp.
- Nguyên lý hoạt động – cấu tạo – tác dụng sinh học.
- Chỉ định – chống chỉ định – lưu ý an toàn.
- Quy trình vận hành – điều chỉnh thông số – bảo dưỡng thiết bị.
- Thực hành vận hành máy – nhận diện lỗi – xử lý sai sót.
- Kiểm tra lý thuyết và thực hành.

c. MĐ03 – Ứng dụng máy CNC trong các phương pháp trị liệu Y học cổ truyền

Thời lượng: 52 tiết (10 LT – 40 TH – 2 KT)

Mô đun trọng tâm, mang tính nghề nghiệp cao nhất trong toàn chương trình.

Học viên được hướng dẫn cách ứng dụng từng loại máy CNC vào các phương pháp trị liệu YHCT như xoa bóp – bấm huyệt – day ấn – giác hơi – cứu – khai thông kinh lạc – giảm đau – phục hồi chức năng.

Nội dung mô đun giúp học viên xây dựng phác đồ trị liệu phù hợp cho từng vùng cơ thể và từng tình trạng bệnh lý cơ bản.

Học viên thực hành liên tục dưới sự hướng dẫn của giảng viên nhằm đạt sự chính xác, an toàn và hiệu quả cao trong trị liệu.

Nội dung chính:

- Nguyên tắc ứng dụng máy CNC trong trị liệu YHCT.
- Kỹ thuật kết hợp máy CNC với xoa bóp – bấm huyệt – day ấn.
- Ứng dụng máy CNC trong giác hơi, cứu không khói, thông kinh lạc.
- Phác đồ giảm đau – giãn cơ – phục hồi cho từng vùng: cổ – vai – gáy – lưng – chi.
- Theo dõi phản ứng – xử lý tình huống trong trị liệu.
- Kiểm tra mô-đun: lý thuyết + thực hành.

d. MĐ04 – Thực hành kỹ thuật và chăm sóc khách hàng

Thời lượng: 26 tiết (5 LT – 20 TH – 1 KT)

Mô đun cuối trước khi ôn tập – kiểm tra, tập trung vào kỹ năng thực hành trọn quy trình dịch vụ trị liệu: từ đón tiếp – tư vấn – đánh giá khách hàng, đến chuẩn bị dụng cụ – máy móc, thực hiện trị liệu và chăm sóc sau trị liệu.

Mô đun giúp học viên nâng cao kỹ năng mềm, kỹ năng giao tiếp và xử lý tình huống, đảm bảo an toàn – hiệu quả và sự hài lòng của khách hàng.

Phần thực hành tập trung vào các tình huống thực tế, giúp học viên sẵn sàng làm việc tại các cơ sở trị liệu YHCT ứng dụng công nghệ cao.

Nội dung chính:

- Kỹ năng đón tiếp – tư vấn – khai thác thông tin khách hàng.
- Chuẩn bị dụng cụ – thiết bị – khu vực trị liệu đúng quy trình.
- Thực hiện các kỹ thuật trị liệu bằng máy CNC kết hợp YHCT.
- Theo dõi phản ứng – xử lý tình huống – dặn dò sau trị liệu.
- Kiểm tra mô-đun: thực hành quy trình trị liệu hoàn chỉnh.

4.2. HƯỚNG DẪN VỀ PHÒNG HỌC VÀ TRANG THIẾT BỊ

Để triển khai hiệu quả chương trình **Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền**, cơ sở đào tạo cần chuẩn bị đầy đủ phòng học, dụng cụ và thiết bị chuyên môn, đảm bảo an toàn – vệ sinh – phù hợp với đặc thù đào tạo kỹ thuật trị liệu.

1. Phòng học lý thuyết

Phòng học lý thuyết cần đảm bảo các yêu cầu:

- Diện tích phù hợp số lượng học viên, có ánh sáng đầy đủ, thông gió tốt.
- Bàn ghế bố trí phù hợp, dễ quan sát giảng viên và màn chiếu.
- Trang bị thiết bị dạy học chuẩn:
 - máy chiếu – màn chiếu
 - bảng viết – bút
 - máy tính phục vụ trình chiếu
- Có tài liệu minh họa:
 - hình ảnh các loại máy công nghệ cao
 - sơ đồ nguyên lý hoạt động từng thiết bị
 - mô hình phân bố huyết – đường kinh lạc (phục vụ liên hệ trị liệu YHCT)
- Thư viện tài liệu: giáo trình, quy trình vận hành máy, hình ảnh thực tế.

2. Phòng thực hành kỹ thuật

Phòng thực hành là khu vực quan trọng nhất của chương trình, cần bố trí theo mô hình điều trị – trị liệu tiêu chuẩn:

a) Yêu cầu chung

- Không gian sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn điện.
- Có hệ thống hút mùi – thông gió – điều hòa nhiệt độ.
- Sàn chống trơn trượt, dễ vệ sinh.
- Có bồn rửa tay, thùng rác phân loại, khăn lau sạch.
- Mỗi học viên hoặc nhóm học viên có khu vực thực hành riêng.

b) Khu vực chuyên môn

Phòng được chia thành các khu vực chức năng:

1. Khu vực giới thiệu – quan sát thiết bị

- Dùng để giảng giải, trình bày cấu tạo – chức năng máy CNC.

2. Khu vực thực hành trị liệu

- Giường trị liệu, ghế hỗ trợ, đèn quan sát.
- Khoảng cách an toàn giữa các giường tối thiểu 1,2m.

3. Khu vực bảo quản – kiểm tra máy

- Tủ để thiết bị, dây dẫn, đầu phát máy.
- Nơi kiểm tra máy trước khi dùng và vệ sinh sau khi dùng.

4. Khu vực sát khuẩn – vệ sinh

- Đặt dung dịch sát khuẩn, khăn sạch, dụng cụ khử khuẩn đầu máy.

3. Trang thiết bị theo từng mô đun

a) Dành cho MĐ01 – Kiến thức YHCT & xu hướng CNC

- Mô hình huyết đạo – kinh lạc.
- Hình ảnh minh họa các loại máy CNC.
- Tài liệu – giáo trình – sơ đồ nguyên lý.

b) Dành cho MĐ02 – Máy công nghệ cao & nguyên lý hoạt động

- Bộ máy mẫu:
 - máy hồng ngoại
 - máy siêu âm trị liệu
 - máy xung điện – điện sinh học
 - máy từ trường
 - máy ánh sáng năng lượng thấp (LLLT)
- Dụng cụ kiểm tra máy: bút test điện, nhiệt kế hồng ngoại, đồng hồ đo tần số.
- Bảng quy trình vận hành – bảng chống chỉ định theo từng thiết bị.

c) Dành cho MĐ03 – Ứng dụng máy CNC trong trị liệu YHCT

- Giường trị liệu tiêu chuẩn.
- Khăn sạch, dầu massage, gối kê.
- Máy CNC đầy đủ các nhóm theo bài học.
- Mô hình cơ thể người để xác định huyết – vùng trị liệu.
- Thiết bị an toàn: nút dừng khẩn cấp, biển áp cách ly nếu cần.

d) Dành cho MĐ04 – Thực hành & chăm sóc khách hàng

- Không gian mô phỏng phòng trị liệu thật.
- Bộ dụng cụ chăm sóc, nước uống, khăn nóng/lạnh.
- Thiết bị ghi chú – hồ sơ khách hàng (bản mô phỏng).
- Các loại máy CNC được sử dụng theo tình huống mô phỏng.

4. Trang bị bảo hộ và an toàn

Mỗi học viên cần được trang bị:

- Khẩu trang
- Găng tay y tế hoặc găng tay chuyên dụng
- Mũ chụp tóc
- Giày chống trơn
- Đồng phục học viên / áo blouse tùy cơ sở

Phòng học cần trang bị:

- Bình chữa cháy
- Hộp sơ cứu
- Biển hướng dẫn an toàn điện
- Máy đo điện áp rò (nếu có các thiết bị điện năng lượng cao)

5. Yêu cầu về vệ sinh – môi trường học tập

- Dụng cụ phải được sát khuẩn trước và sau mỗi ca thực hành.
- Thiết bị CNC cần được bảo dưỡng theo định kỳ.
- Khu vực trị liệu phải sạch sẽ, không ẩm mốc, không để dây điện vướng víu.
- Luôn đảm bảo an toàn cho học viên và khách mô phỏng.

4.3. HƯỚNG DẪN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Việc tổ chức giảng dạy chương trình “Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền” cần đảm bảo tính khoa học, hệ thống, an toàn và thực tiễn. Phương pháp giảng dạy phải kết hợp chặt chẽ giữa lý thuyết – kỹ thuật – thực hành mô phỏng nhằm đảm bảo học viên vừa nắm chắc kiến thức vừa hình thành kỹ năng thao tác nghề nghiệp theo đúng chuẩn.

1. Đối với chương trình

- Chương trình được thiết kế **liên thông theo từng cấp độ**, từ kiến thức nền (MĐ01) → nguyên lý máy (MĐ02) → ứng dụng trị liệu (MĐ03) → kỹ năng chăm sóc khách hàng (MĐ04).
- Tỷ lệ thực hành chiếm phần lớn thời lượng giúp học viên được trải nghiệm thực tế, vận hành máy CNC trực tiếp.
- Mỗi buổi học cần kết hợp giữa:
 - trình bày lý thuyết ngắn gọn
 - minh họa bằng video – mô hình
 - thực hành ngay tại lớp
- Tăng cường các **tình huống mô phỏng**, đặc biệt với các nội dung vận hành máy và chăm sóc khách hàng.

2. Đối với giáo viên

Giáo viên giảng dạy cần đáp ứng các yêu cầu:

- Có chuyên môn về Y học cổ truyền, vật lý trị liệu hoặc kỹ thuật công nghệ cao ứng dụng trong điều trị.
- Am hiểu cấu tạo – nguyên lý hoạt động – chỉ định/chống chỉ định của các thiết bị CNC.
- Có kinh nghiệm thực tế trong trị liệu YHCT kết hợp máy móc.
- Chuẩn bị giáo án đầy đủ:
 - tài liệu trình chiếu, hình ảnh minh họa
 - quy trình vận hành từng máy
 - bảng câu hỏi xử lý tình huống
- Trong giờ học, giáo viên cần:
 - hướng dẫn thao tác mẫu
 - quan sát – chỉnh sửa kỹ thuật cho học viên
 - nhắc nhở về an toàn điện – an toàn thiết bị
 - khuyến khích học viên thảo luận và đặt câu hỏi
- Đảm bảo môi trường học tập an toàn, tôn trọng khách mô phỏng.

3. Đối với học viên

Học viên cần:

- Chuẩn bị đầy đủ trang phục thực hành: áo blouse, găng tay, khăn, mũ chụp tóc...
- Có tinh thần chủ động học hỏi, ghi chép, đặt câu hỏi với giảng viên.
- Tuân thủ nghiêm **quy định an toàn điện**, đặc biệt khi vận hành máy CNC.
- Thực hành theo nhóm nhỏ để nâng cao kỹ năng hợp tác và quan sát lẫn nhau.

- Thực hiện đúng quy trình:
 1. Chuẩn bị máy
 2. Kiểm tra vùng trị liệu
 3. Thực hiện kỹ thuật
 4. Theo dõi phản ứng khách hàng
 5. Dặn dò sau trị liệu
- Hoàn thành bài tập, sản phẩm thực hành và tham gia đầy đủ các bài kiểm tra của mô đun.

4. Hình thức tổ chức các buổi học

- **Giờ lý thuyết:** trình bày – đàm thoại gợi mở – minh họa hình ảnh/video.
- **Giờ thực hành:** học viên luân phiên thực hiện, giáo viên quan sát và chỉnh sửa.
- **Buổi mô phỏng tình huống:**
 - khách đau tăng
 - khách phản ứng bất thường
 - thiết bị lỗi khi đang vận hành

- **Buổi thực hành tổng hợp:** học viên thực hiện chọn quy trình từ đón tiếp đến dặn dò khách hàng.

- **Hướng dẫn kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:**

Người học được dự kiểm tra kết thúc mô đun khi có đủ điều kiện sau:

Tham dự ít nhất 70% thời gian lên lớp lý thuyết, 80% giờ thực hành, thực tập và các yêu cầu của mô đun được quy định trong đề cương chi tiết của mô đun.

Điểm thi kết thúc chương trình đào tạo phải đạt từ 4 điểm trở lên đối với bài thi lý thuyết và đạt từ 5 điểm trở lên đối với bài thi thực hành.

Hình thức kiểm tra, thời gian làm bài kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được quy định trong đề cương chi tiết của môn học, mô đun.

STT	Nội dung kiểm tra	Hình thức kiểm tra
MĐ01	Mô đun không có bài kiểm tra riêng; giáo viên kết hợp đánh giá trong giờ học thông qua phần trình bày, trao đổi về kiến thức YHCT nền tảng và xu hướng ứng dụng máy công nghệ cao.	Đánh giá thường xuyên trong giờ lý thuyết
MĐ02	Kiểm tra khả năng nhận diện máy CNC, nguyên lý hoạt động, chỉ định – chống chỉ định và thao tác vận hành máy ở mức cơ bản.	Kiểm tra lý thuyết kết hợp kiểm tra thực hành thao tác máy

MĐ03	Học viên thực hiện 1 quy trình trị liệu có ứng dụng máy CNC (xoa bóp – bấm huyệt – giác hơi – cứu/máy nhiệt). Giáo viên đánh giá độ chính xác thao tác và mức an toàn.	Kiểm tra lý thuyết + thực hành trực tiếp
MĐ04	Kiểm tra năng lực thực hành toàn diện: tiếp đón – tư vấn – chuẩn bị thiết bị – vận hành máy – theo dõi phản ứng – dọn dò sau trị liệu; xử lý tình huống theo yêu cầu.	Kiểm tra thực hành tình huống kết hợp lý thuyết
Ôn tập – kiểm tra cuối khóa	Kiểm tra toàn diện: kiến thức YHCT, nguyên lý máy, an toàn – chăm sóc khách hàng; thực hành trị liệu có ứng dụng máy CNC theo bài bốc thăm.	Kiểm tra tổng hợp: lý thuyết + thực hành

HIỆU TRƯỞNG

TS. Trương Tuấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH MÔ-ĐUN

MÔ-ĐUN 01: KHÁI QUÁT VỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ XU HƯỚNG ỨNG DỤNG CÁC LOẠI MÁY CÔNG NGHỆ CAO

Thời lượng: 5 tiết (Lý thuyết: 5; Thực hành: 0; Kiểm tra: 0)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**

MĐ01 là mô-đun mở đầu của chương trình “Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền”, cung cấp nền tảng cơ bản giúp học viên hiểu tổng quan về YHCT và xu hướng ứng dụng máy CNC trong hoạt động trị liệu – chăm sóc sức khỏe.

Mô-đun đặt nền móng về nhận thức, tư duy và định hướng trước khi học viên bước vào các mô-đun kỹ thuật chuyên sâu.

- **Tính chất:**

Là mô-đun **lý thuyết toàn phần**, cung cấp kiến thức khái niệm – nguyên tắc – xu hướng phát triển.

MĐ01 có tính chất định hướng nghề nghiệp, giúp học viên hiểu rõ mối liên hệ giữa YHCT truyền thống và việc ứng dụng máy công nghệ cao (CNC) trong trị liệu hiện đại, từ đó chuẩn bị tốt cho các mô-đun kỹ thuật.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức

Học viên có khả năng:

- Trình bày được **khái niệm cơ bản của Y học cổ truyền** và phạm vi ứng dụng trong chăm sóc – trị liệu.
- Trình bày được **xu hướng hiện đại hóa YHCT**, đặc biệt là việc ứng dụng máy công nghệ cao vào chăm sóc sức khỏe.
- Hiểu được **lợi ích, vai trò, tính an toàn** khi sử dụng các loại máy CNC trong hỗ trợ điều trị.
- Nhận biết được **các nhóm máy CNC** thường ứng dụng trong YHCT: máy nhiệt, máy ánh sáng, máy xung điện, máy từ trường, máy siêu âm trị liệu...

2. Kỹ năng

- Phân tích được mối quan hệ giữa kỹ thuật YHCT truyền thống và công nghệ hỗ trợ hiện đại.
- Nhận diện được các nhóm thiết bị công nghệ cao và nguyên lý ứng dụng cơ bản của chúng trong lĩnh vực trị liệu.

3. Năng lực tự chủ – trách nhiệm

- Có thái độ nghiêm túc, sẵn sàng tiếp nhận các kiến thức nền tảng để chuyển sang mô-đun chuyên sâu.
- Nhận thức đúng về phạm vi hành nghề, giới hạn ứng dụng và trách nhiệm khi sử dụng máy CNC trong YHCT.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời lượng

TT	Tên nội dung bài học	Thời lượng (tiết)	Lý thuyết	Thực hành
1	Tổng quan về Y học cổ truyền và vai trò trong chăm sóc – trị liệu	2	2	0
2	Xu hướng ứng dụng công nghệ cao trong YHCT	1	1	0
3	Các nhóm máy công nghệ cao sử dụng trong YHCT	1	1	0
4	Lợi ích – giới hạn – yêu cầu an toàn khi ứng dụng máy CNC	1	1	0
Tổng cộng		5	5	0

IV. Nội dung chi tiết từng bài học

Bài 1: Tổng quan về Y học cổ truyền và vai trò trong chăm sóc – trị liệu (2 tiết)

- Khái niệm YHCT: học thuyết âm dương – ngũ hành – khí huyết – tạng tượng.
- Các phương pháp trị liệu chính:
 - xoa bóp – bấm huyệt
 - cứu – giác hơi
 - châm cứu
 - cạo gió – day ấn
- Vai trò YHCT trong chăm sóc sức khỏe hiện nay.
- Xu hướng kết hợp YHCT – công nghệ hiện đại trong trị liệu không xâm lấn.

Bài 2: Xu hướng ứng dụng công nghệ cao trong YHCT (1 tiết)

- Nhu cầu hiện đại hóa YHCT tại các cơ sở trị liệu.

- Công nghệ cao sebgai trợ lực hỗ trợ trị liệu:
 - máy gia nhiệt
 - máy dẫn năng lượng
 - máy sóng điện – sóng âm
- Các nghiên cứu chứng minh hiệu quả hỗ trợ điều trị bằng máy CNC.

Bài 3: Các nhóm máy công nghệ cao ứng dụng trong YHCT (1 tiết)

- Máy nhiệt – hồng ngoại – đèn sưởi trị liệu.
- Máy siêu âm trị liệu.
- Máy xung điện – điện sinh học.
- Máy từ trường trị liệu.
- Máy ánh sáng năng lượng thấp (LLLT).
- Phạm vi ứng dụng, chống chỉ định cơ bản.

Bài 4: Lợi ích – giới hạn – yêu cầu an toàn khi ứng dụng máy CNC (1 tiết)

- Lợi ích: tăng hiệu quả giảm đau – lưu thông khí huyết – thư giãn – hỗ trợ phục hồi.
- Giới hạn kỹ thuật:
 - máy chỉ hỗ trợ, không thay thế YHCT truyền thống
 - không sử dụng trong cấp cứu
 - tuân thủ chống chỉ định
- Yêu cầu an toàn:
 - kiểm tra máy trước khi dùng
 - xử lý phản ứng khách hàng
 - kỹ năng thao tác đúng vùng – đúng mức độ
 - vệ sinh – bảo dưỡng thiết bị

MÔ-ĐUN 02: MÁY CÔNG NGHỆ CAO VÀ NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC LOẠI MCNC

Thời lượng: 27 tiết (Lý thuyết: 5; Thực hành: 20; Kiểm tra: 2)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**
MĐ02 được bố trí sau MĐ01 nhằm giúp học viên nắm rõ nguyên lý của các loại máy công nghệ cao trước khi áp dụng vào trị liệu YHCT ở MĐ03.
Đây là mô-đun lý thuyết – kỹ thuật nền tảng, nhằm đảm bảo học viên hiểu bản chất hoạt động của máy, tránh thao tác sai hoặc gây rủi ro trong thực hành.
- **Tính chất:**
Là mô-đun **kỹ thuật kết hợp thực hành chiếm tỷ trọng lớn**, tập trung vào việc phân biệt từng loại máy CNC, nguyên lý hoạt động, cấu tạo, tác dụng sinh học, cách vận hành, các mức năng lượng, thời gian trị liệu.

Học viên được thực hành trực tiếp dưới sự hướng dẫn để có khả năng vận hành an toàn và đúng kỹ thuật.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức

Học viên có thể:

- Trình bày được cấu tạo – nguyên lý hoạt động của các nhóm máy CNC sử dụng trong trị liệu YHCT.
- Phân biệt được từng loại máy: máy nhiệt – hồng ngoại, máy siêu âm trị liệu, máy xung điện, máy từ trường, máy LLLT...
- Hiểu được mức năng lượng, thời gian trị liệu, chỉ định – chống chỉ định của từng thiết bị.
- Nắm vững quy trình vận hành an toàn, các yêu cầu kỹ thuật và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả trị liệu.

2. Kỹ năng

- Thực hành vận hành các loại máy CNC theo đúng quy trình kỹ thuật.
- Điều chỉnh thông số phù hợp đối tượng, vùng trị liệu.
- Thực hiện kiểm tra máy trước – trong – sau trị liệu.
- Nhận diện lỗi kỹ thuật và xử lý các tình huống sai thao tác cơ bản.

3. Năng lực tự chủ – trách nhiệm

- Có ý thức tuân thủ an toàn điện – năng lượng – vệ sinh máy móc.
- Tác phong chuyên nghiệp, cẩn trọng trong quá trình vận hành máy.
- Chịu trách nhiệm về mức năng lượng sử dụng và an toàn của khách hàng.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời lượng

TT	Tên nội dung bài học	Tổng (tiết)	LT	TH	KT
1	Tổng quan các loại máy công nghệ cao sử dụng trong YHCT	4	2	2	0
2	Nguyên lý hoạt động – cấu tạo – tác dụng sinh học của từng nhóm máy	8	2	6	0
3	Quy trình vận hành, điều chỉnh thông số – độ an toàn khi dùng máy	9	1	8	0
4	Thực hành thao tác – mô phỏng tình huống sử dụng máy sai quy trình	4	0	4	0

5	Kiểm tra mô-đun (LT + TH)	2	0	0	2
Tổng cộng		27	5	20	2

IV. Nội dung chi tiết từng bài học

Bài 1: Tổng quan các loại máy công nghệ cao trong YHCT (4 tiết – LT 2; TH 2)

- Phân loại thiết bị theo cơ chế tác động:
 - máy nhiệt – hồng ngoại
 - máy siêu âm trị liệu
 - máy xung điện – điện sinh học
 - máy từ trường
 - máy laser công suất thấp (LLLT)
- Ưu điểm của máy CNC: tăng hiệu quả trị liệu – rút ngắn thời gian – hỗ trợ phục hồi.
- **Thực hành:** nhận diện từng loại máy qua mẫu thực tế; phân tích cấu tạo cơ bản.

Bài 2: Nguyên lý hoạt động – cấu tạo – tác dụng sinh học (8 tiết – LT 2; TH 6)

- Nguyên lý tạo nhiệt – tác dụng nhiệt sâu (hồng ngoại).
- Nguyên lý dao động cơ học – siêu âm.
- Nguyên lý xung điện – dẫn truyền thần kinh – giãn cơ.
- Nguyên lý từ trường trị liệu.
- Nguyên lý ánh sáng năng lượng thấp.
- Chỉ định – chống chỉ định – cơ chế tác động sinh học.
- **Thực hành:** mô phỏng hoạt động; quan sát hiệu ứng trên mô hình chuyên dụng.

Bài 3: Quy trình vận hành – điều chỉnh thông số – an toàn (9 tiết – LT 1; TH 8)

- Quy trình chuẩn chuẩn bị máy: kiểm tra nguồn – dây dẫn – đầu phát.
- Cách cài đặt thông số:
 - cường độ – năng lượng
 - thời gian trị liệu
 - chế độ tác động
- Quy trình vận hành theo từng loại máy.
- Yêu cầu an toàn:
 - thử trên vùng nhỏ
 - theo dõi phản ứng khách hàng
 - dừng máy đúng quy định
- **Thực hành:** thao tác vận hành cơ bản từng máy.

Bài 4: Thực hành thao tác – xử lý sai sót (4 tiết – TH 4)

- Thực hành đầy đủ quy trình: bật – điều chỉnh – trị liệu – kết thúc.
- Mô phỏng các lỗi thường gặp:
 - điều chỉnh thông số sai
 - đặt đầu máy sai vùng
 - dùng máy khi đầu phát bắn hoặc hỏng
- **Thực hành:** học viên xử lý tình huống theo hướng dẫn giảng viên.

Bài 5: Kiểm tra mô-đun (2 tiết – KT 2)

- **Lý thuyết:** trắc nghiệm + tự luận ngắn về nguyên lý – an toàn – chỉ định.
- **Thực hành:** vận hành máy theo yêu cầu, điều chỉnh thông số, đảm bảo an toàn.
- **Tiêu chí:** đúng quy trình – an toàn – kiểm soát thông số – tác phong.

MÔ-ĐUN 03: ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CÁC PHƯƠNG PHÁP TRỊ LIỆU Y HỌC CỔ TRUYỀN

Thời lượng: 52 tiết (Lý thuyết: 10; Thực hành: 40; Kiểm tra: 2)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**

MĐ03 được bố trí sau khi học viên đã nắm vững nền tảng về YHCT (MĐ01) và hiểu nguyên lý – cách vận hành các loại máy CNC (MĐ02).

Đây là mô-đun **chuyên môn kỹ thuật quan trọng nhất**, giúp học viên áp dụng máy CNC trực tiếp vào các phương pháp trị liệu truyền thống một cách hiệu quả và an toàn.
- **Tính chất:**

Là mô-đun **thực hành chiếm tỷ lệ lớn nhất**, kết hợp giữa lý thuyết ứng dụng và thực hành liên tục theo các bài tập chuyên đề.

Nội dung tập trung vào ứng dụng từng nhóm máy cho từng kỹ thuật trị liệu YHCT: xoa bóp – bấm huyệt – giác hơi – cứu – day ấn – thông kinh lạc – giảm đau – phục hồi chức năng.

Mô-đun yêu cầu học viên thao tác chính xác, tuân thủ an toàn và có khả năng đánh giá phản ứng khách hàng.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức

Học viên có thể:

- Trình bày nguyên tắc ứng dụng máy CNC vào từng phương pháp trị liệu YHCT.
- Nắm được chỉ định – chống chỉ định của từng loại máy đối với từng tình trạng.
- Hiểu được cơ chế tác dụng hỗ trợ trị liệu: tăng tuần hoàn, giảm đau, thư giãn cơ, khai thông kinh lạc, hỗ trợ giảm viêm – phục hồi.

- Giải thích được cách lựa chọn loại máy phù hợp với từng vùng trị liệu.

2. Kỹ năng

- Thực hiện thành thạo ứng dụng máy CNC vào các phương pháp trị liệu như:
 - xoa bóp – bấm huyệt hỗ trợ bằng máy
 - giác hơi kết hợp nhiệt – hồng ngoại
 - day ấn – thông kinh lạc bằng máy rung/điện sinh học
 - hỗ trợ cứu – châm không xâm lấn bằng năng lượng thấp
- Thiết lập phác đồ trị liệu bằng máy CNC theo từng tình trạng: đau cơ – vai gáy – lưng – đầu – giảm căng thẳng – thư giãn.
- Xử lý sai sót khi thao tác và điều chỉnh thông số an toàn.
- Theo dõi phản ứng khách hàng trong suốt quá trình trị liệu.

3. Năng lực tự chủ – trách nhiệm

- Tự tin vận hành và lựa chọn đầu máy phù hợp cho từng ca trị liệu.
- Chịu trách nhiệm an toàn trong quá trình thao tác.
- Có tác phong chuyên nghiệp, chuẩn mực giao tiếp – hướng dẫn khách hàng trước, trong và sau trị liệu.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời lượng

TT	Nội dung bài học	Tổng (tiết)	L T	T H	K T
1	Nguyên tắc ứng dụng máy CNC trong các phương pháp trị liệu YHCT	8	4	4	0
2	Ứng dụng máy CNC trong xoa bóp – bấm huyệt – day ấn	14	2	12	0
3	Ứng dụng máy CNC trong giác hơi – cứu – khai thông kinh lạc	13	2	11	0
4	Ứng dụng máy CNC trong giảm đau – giãn cơ – phục hồi	13	2	11	0
5	Kiểm tra mô-đun (LT + TH)	2	0	0	2
Tổng cộng		52	10	40	2

IV. Nội dung chi tiết từng bài học

Bài 1: Nguyên tắc ứng dụng máy CNC trong trị liệu YHCT

(8 tiết – LT 4; TH 4)

- Tổng quan cơ chế tác dụng hỗ trợ: nhiệt – rung – điện sinh học – từ trường – ánh sáng năng lượng thấp.
- Nguyên tắc kết hợp với các kỹ thuật YHCT:
 - phù hợp đường kinh lạc
 - phù hợp mục tiêu trị liệu
 - tần suất – thời gian – năng lượng phù hợp
- Phối hợp máy CNC và thủ thuật truyền thống.
- **Thực hành:** phân tích tình huống ca lâm sàng – lựa chọn máy.

Bài 2: Ứng dụng máy CNC trong xoa bóp – bấm huyệt – day ấn

(14 tiết – LT 2; TH 12)

- Máy rung – máy điện sinh học – máy nhiệt hỗ trợ làm ấm cơ – mềm tổ chức.
- Xác định huyệt – vùng trị liệu phù hợp.
- Phác đồ trị liệu vai gáy – lưng – chân – tay.
- **Thực hành:**
 - vận hành máy rung – điện sinh học
 - day ấn kết hợp năng lượng thấp
 - mô phỏng 2 ca thực tế

Bài 3: Ứng dụng máy CNC trong giác hơi – cứu – khai thông kinh lạc

(13 tiết – LT 2; TH 11)

- Kết hợp đèn hồng ngoại với giác hơi.
- Máy nhiệt – năng lượng thấp hỗ trợ “cứu không khí”.
- Nguyên tắc lưu thông khí huyết – thông kinh lạc.
- **Thực hành:**
 - giác hơi kết hợp hồng ngoại
 - sử dụng máy hỗ trợ cứu
 - khai thông kinh lạc bằng máy theo từng đường kinh

Bài 4: Ứng dụng máy CNC trong giảm đau – giãn cơ – phục hồi

(13 tiết – LT 2; TH 11)

- Cơ chế giảm đau bằng xung điện – rung – nhiệt sâu – từ trường.
- Kỹ thuật hỗ trợ giảm đau tại vai gáy – thắt lưng – khớp gối – cổ tay.
- Ứng dụng phục hồi sau chấn thương nhẹ – căng cơ – mệt mỏi.
- **Thực hành:**

- thiết lập phác đồ giảm đau bằng máy
- điều chỉnh thông số
- theo dõi phản ứng khách hàng

Bài 5: Kiểm tra mô-đun

(2 tiết – KT 2)

- **Lý thuyết:** nguyên tắc ứng dụng – cơ chế tác động – chỉ định/chống chỉ định.
- **Thực hành:** thực hiện một kỹ thuật trị liệu có ứng dụng máy CNC.
- **Tiêu chí:** đúng kỹ thuật – điều chỉnh thông số an toàn – giao tiếp – đánh giá phản ứng khách hàng.

MÔ-ĐUN 04: THỰC HÀNH KỸ THUẬT VÀ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG

Thời lượng: 26 tiết (Lý thuyết: 5; Thực hành: 20; Kiểm tra: 1)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**
MĐ04 được bố trí sau khi học viên đã nắm vững nền tảng lý thuyết (MĐ01) – nguyên lý máy CNC (MĐ02) – và kỹ thuật ứng dụng trong trị liệu YHCT (MĐ03).
Đây là mô-đun **tập trung hoàn toàn vào thực hành**, nhằm giúp học viên thành thạo thao tác, xử lý tình huống và nâng cao kỹ năng giao tiếp – chăm sóc khách hàng trong môi trường trị liệu YHCT kết hợp máy CNC.
- **Tính chất:**
Là mô-đun **kỹ năng thực hành – dịch vụ**, kết hợp thao tác kỹ thuật và kỹ năng mềm. Học viên được thực hành đồng bộ: tư vấn, tiếp đón, xử lý tình huống, hướng dẫn chăm sóc sau trị liệu và thực hành quy trình đầy đủ từ chuẩn bị – trị liệu – kết thúc dịch vụ. Đây là mô-đun quan trọng để hoàn thiện năng lực làm việc thực tế.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức

Học viên có thể:

- Trình bày quy trình chuẩn khi tiếp đón – tư vấn – chăm sóc khách hàng trước, trong và sau trị liệu.
- Hiểu được nguyên tắc kỹ thuật khi phối hợp thủ thuật YHCT và máy CNC.
- Trình bày được quy trình an toàn – vệ sinh – chuẩn bị thiết bị và khu vực trị liệu.
- Nhận biết các phản ứng thường gặp và hướng xử lý cơ bản trong chăm sóc khách hàng.

2. Kỹ năng

- Thực hành đầy đủ quy trình dịch vụ trị liệu:
 - đón tiếp – khai thác thông tin – tư vấn
 - chuẩn bị dụng cụ – thiết bị – giường trị liệu

- thực hiện kỹ thuật trị liệu có ứng dụng máy CNC
- đánh giá phản ứng – theo dõi an toàn
- chăm sóc và hướng dẫn sau trị liệu
- Giao tiếp – thuyết trình – giải đáp thắc mắc của khách.
- Xử lý tình huống phát sinh trong quá trình trị liệu.

3. Năng lực tự chủ – trách nhiệm

- Có tác phong chuẩn mực trong phục vụ khách hàng.
- Thực hiện trách nhiệm cá nhân trong kiểm tra vệ sinh – an toàn – bảo quản thiết bị.
- Chịu trách nhiệm về hiệu quả thao tác, sự hài lòng và an toàn của khách.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời lượng

TT	Nội dung bài học	Tổng (tiết)	L T	T H	K T
1	Kỹ năng tiếp nhận – tư vấn – khai thác thông tin khách hàng	5	3	2	0
2	Chuẩn bị dụng cụ – thiết bị – khu vực trị liệu	4	1	3	0
3	Thực hành quy trình trị liệu bằng máy CNC và YHCT	11	1	10	0
4	Chăm sóc khách hàng sau trị liệu – xử lý tình huống	5	0	5	0
5	Kiểm tra mô-đun	1	0	0	1
Tổng cộng		26	5	20	1

IV. Nội dung chi tiết từng bài học

Bài 1: Kỹ năng tiếp nhận – tư vấn – khai thác thông tin

(5 tiết – LT 3; TH 2)

- Chuẩn bị không gian – thái độ – quy trình tiếp đón.
- Thu thập thông tin: tuổi, tiền sử bệnh, tình trạng hiện tại, mong muốn trị liệu.
- Tư vấn phù hợp với tình trạng: giảm đau – thư giãn – phục hồi – thông kinh lạc.
- **Thực hành:** mô phỏng tiếp khách – tư vấn – hướng dẫn trước trị liệu.

Bài 2: Chuẩn bị dụng cụ – thiết bị – khu vực trị liệu

(4 tiết – LT 1; TH 3)

- Nguyên tắc chuẩn bị: vệ sinh – an toàn – kiểm tra thiết bị.
- Kiểm tra máy CNC trước khi sử dụng: dây dẫn, đầu phát, nhiệt năng, pin/nguồn.
- Chuẩn bị giường trị liệu – khăn – dầu trị liệu – dụng cụ hỗ trợ YHCT.
- **Thực hành:** sắp xếp không gian tiêu chuẩn – kiểm tra máy – chuẩn bị khách.

Bài 3: Thực hành quy trình trị liệu bằng máy CNC kết hợp YHCT

(11 tiết – LT 1; TH 10)

- Quy trình chuẩn 5 bước:
 1. Kiểm tra khách hàng
 2. Chuẩn bị dụng cụ – thiết bị
 3. Thực hiện trị liệu: kết hợp thủ thuật YHCT (xoa bóp, day ấn...) + máy CNC
 4. Theo dõi phản ứng khách
 5. Kết thúc dịch vụ
- Trị liệu theo vùng: vai gáy – lưng – chân – tay – đầu – mặt.
- **Thực hành:** học viên làm theo ca thực hành xoay vòng.

Bài 4: Chăm sóc khách hàng sau trị liệu – xử lý tình huống

(5 tiết – TH 5)

- Chăm sóc sau trị liệu: nghỉ ngơi – uống nước – dặn dò vệ sinh.
- Xử lý các phản ứng: nóng đỏ nhẹ, căng cơ, mệt mỏi, kích ứng tạm thời.
- Tình huống thực tế: khách đau tăng – khách lo lắng – khách phản ứng chậm.
- **Thực hành:** mô phỏng tình huống và xử lý theo quy trình.

Bài 5: Kiểm tra mô-đun

(1 tiết – KT 1)

- **Lý thuyết:** 5 câu ngắn về quy trình – an toàn – chăm sóc khách hàng.
- **Thực hành:** học viên bốc thăm 1 kỹ thuật trị liệu và thực hiện đầy đủ quy trình.
- **Tiêu chí:** giao tiếp – thao tác đúng – kiểm soát máy – theo dõi khách.

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA CUỐI KHÓA

Thời lượng: 10 tiết (Ôn tập: 5; Kiểm tra: 5)

I. Mục đích

Phần ôn tập – kiểm tra cuối khóa nhằm:

- Đánh giá mức độ đạt chuẩn năng lực nghề sau toàn bộ chương trình 04 mô-đun.
- Kiểm tra khả năng vận dụng kiến thức – kỹ năng vào thực hành trị liệu có sử dụng máy CNC trong YHCT.
- Khẳng định học viên có đủ năng lực thực hành nghề cơ bản để làm việc tại các cơ sở YHCT, chăm sóc sức khỏe, trị liệu.

- Làm căn cứ công nhận hoàn thành khóa học và cấp chứng nhận đào tạo.

II. Nội dung ôn tập (5 tiết)

Bao gồm 3 nhóm nội dung chính:

1. Ôn tập lý thuyết trọng tâm

- Kiến thức nền tảng YHCT (âm dương, ngũ hành, khí huyết...).
- Cơ chế tác động của các nhóm máy CNC: nhiệt, xung điện, rung, từ trường, ánh sáng năng lượng thấp.
- Chỉ định – chống chỉ định chung của các thiết bị CNC.
- Nguyên tắc an toàn và xử lý tình huống khi vận hành thiết bị.

2. Ôn tập quy trình kỹ thuật trị liệu

- Quy trình chuẩn 5 bước khi trị liệu bằng máy CNC.
- Quy trình chuẩn của các kỹ thuật YHCT: xoa bóp, day ấn, giác hơi, cứu không khói.
- Lựa chọn máy phù hợp từng vùng trị liệu và từng mục đích: giảm đau, thư giãn, khai thông kinh lạc.

3. Ôn tập kỹ năng chăm sóc khách hàng

- Khai thác thông tin trước trị liệu.
- Dẫn dò sau trị liệu.
- Xử lý các tình huống thực tế: khách đau tăng, khách lo lắng, phản ứng da, mệt sau trị liệu.

III. Kiểm tra cuối khóa (5 tiết)

1. Hình thức kiểm tra

Gồm 02 phần:

a) Kiểm tra lý thuyết (1 tiết)

- 10–15 câu trắc nghiệm
- 3–5 câu tự luận ngắn
- Nội dung:
 - nguyên lý máy CNC
 - kỹ thuật YHCT
 - an toàn – chống chỉ định
 - chăm sóc khách hàng

b) Kiểm tra thực hành (4 tiết)

Học viên bốc thăm 01 tình huống và thực hiện:

1. Tiếp đón – khai thác thông tin khách hàng
2. Lựa chọn máy CNC phù hợp
3. Chuẩn bị dụng cụ – thiết bị – tư thế khách

4. Tiến hành trị liệu đúng kỹ thuật
5. Theo dõi – đánh giá phản ứng
6. Dặn dò – chăm sóc sau trị liệu

IV. Bảng phân bổ thời gian

Nội dung	Thời lượng (tiết)
Ôn tập lý thuyết – kỹ thuật – quy trình	3
Ôn tập chăm sóc khách hàng – xử lý tình huống	2
Kiểm tra lý thuyết	1
Kiểm tra thực hành	4
Tổng cộng	10 tiết

V. Tiêu chí và thang điểm đánh giá

1. Lý thuyết (30%)

Tiêu chí	Trọng số
Nắm vững kiến thức kỹ thuật và nguyên lý hoạt động	40%
Phân tích – vận dụng kiến thức vào tình huống	40%
Trình bày rõ ràng – mạch lạc	20%

2. Thực hành (70%)

Tiêu chí	Trọng số
Chuẩn bị dụng cụ – thiết bị đúng quy trình	10%
Thao tác trị liệu đúng kỹ thuật	40%

Điều chỉnh thông số an toàn	15%
Kiểm tra – theo dõi phản ứng khách hàng	15%
Dặn dò – chăm sóc sau trị liệu	10%
Tác phong – thái độ – giao tiếp	10%

3. Điều kiện đạt

- Tổng điểm từ 5.0/10 trở lên
- Tham gia $\geq 70\%$ thời lượng lý thuyết và $\geq 80\%$ thực hành
- Không mắc lỗi an toàn nghiêm trọng

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo thường xuyên nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền

- Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 NGÀY 27/11/2014
- Căn cứ văn bản hợp nhất 5828/VBHN-BLĐTĐBXH năm 2019, hợp nhất Thông tư 43/2015/TT-BLĐTĐBXH (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;
- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm học 2025 – 2026 và định hướng phát triển các ngành nghề đào tạo tại Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix
- Xét nhu cầu thực tế về công tác đào tạo nghề hiện tại của xã hội và của trường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền. Thành viên Hội đồng thẩm định chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm.

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ:

- Thẩm định tính hợp lý, khoa học, thực hiện và tính pháp lý của chương trình/ giáo trình đào tạo nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền.
- Đưa ra ý kiến đánh giá, chỉnh sửa và thông qua chương trình đào tạo nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong Y học cổ truyền.
- Lập biên bản thẩm định, báo cáo kết quả về BGH trường theo qui định.

Điều 3. Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ

Điều 4. Các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Tuấn Dũng

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH NGHỀ ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG Y HỌC CỔ TRUYỀN (Kèm theo Quyết định số: ..6.3.../QĐ – PIC ngày 28 tháng 05 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Tuấn Dũng	Hiệu trưởng- Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Thu	Phó Hiệu trưởng- Phó Chủ tịch Hội đồng
3	Đào Văn Tiến	Cố vấn chuyên môn
4	Phạm Thị Minh Ánh	Giáo viên Chăm sóc sắc đẹp
5	Nguyễn Thị Kim Oanh	Giáo viên Chăm sóc sắc đẹp
6	Bế thị Châu	Giáo viên Chăm sóc sắc đẹp
7	Trà Đức Hiếu	Trưởng phòng Đào tạo - Thư ký

